TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 615 /UBKT
V/v Báo cáo hoạt động Uỷ ban kiểm tra Công đoàn 6 tháng đầu năm 2017

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 5 năm 2017

Kính gửi: Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động huyện, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh;

Thực hiện Công văn số 634/UBKT ngày 03/5/2017 của Uỷ ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam *"V/v chuẩn bị báo cáo hoạt động Uỷ ban Kiểm tra 6 tháng đầu năm 2017"*, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi đề nghị Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động huyện, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn 6 tháng đầu năm 2017.

Nội dung báo cáo cần đánh giá về tình hình tổ chức cán bộ và kết quả hoạt động của Ủy ban Kiểm tra trong 6 tháng đầu năm 2017; nêu rõ số liệu cụ thể và đánh giá thực hiện từng nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; nêu thuận lợi, khó khăn và kinh nghiệm trong hoạt động; đề xuất kiến nghị với Đảng, Nhà nước và Công đoàn cấp trên (nếu có). Đồng thời xây dựng Chương trình công tác của Uỷ ban Kiểm tra Công đoàn 6 tháng cuối năm 2017.

Báo cáo nêu ngắn gọn, có các biểu phụ lục kèm theo và gửi về Văn phòng Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh ***trước ngày 20/5/2017*** để tổng hợp xây dựng Báo cáo hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh gửi Tổng Liên đoàn. *Đây là một trong những chỉ tiêu chấm điểm, phân loại Uỷ ban Kiểm tra Công đoàn năm 2017, đề nghị Uỷ ban Kiểm tra Công đoàn các cấp trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./.*

**** Nơi nhận:***
- Như trên;
- Th.trực LĐLĐ tỉnh (Báo cáo);
- Lưu VP + UBKT.

TM. ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM

BCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Võ Hùng Cường

LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương;
CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh.....

Biểu mẫu 01

TỔ CHỨC UỶ BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN
Tính đến thời điểm tháng 5/2017

TT	Cấp Công đoàn	Tổng số Công đoàn hiện có	Tổng số UBKT hiện có	Tổng số uỷ viên UBKT hiện có	Trong đó			Ghi chú
					Nữ	Chuyên trách	Số đã bồi dưỡng N.vụ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương							
2	CĐCS và Nghiệp đoàn trực thuộc LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương							
3	Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh							
	Tổng cộng							
	Tỷ lệ (%)							

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2017
ỦY BAN KIỂM TRA

LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương;
CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh

Biểu mẫu số 02

KẾT QUẢ KIỂM TRA VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

TT	Cấp Công đoàn	Tổng số cuộc kiểm tra Điều lệ	Trong đó		Qua kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn cho thấy		Ghi chú
			Kiểm tra ở cấp mình	Kiểm tra cấp dưới	Những điều chấp hành tốt	Những điều chấp hành chưa tốt	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương						
2	CĐCS và Nghiệp đoàn trực thuộc LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương						
3	Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh						
	Tổng cộng						
	Tỷ lệ(%)						

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2017
ỦY BAN KIỂM TRA

LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương; CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh

Biểu mẫu số 03

KẾT QUẢ KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM ĐIỀU LỆ, NGHỊ QUYẾT, CHỈ THỊ VÀ CÁC QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ĐOÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

TT	Cấp Công đoàn	Số cuộc kiểm tra				Số vi phạm		Số bị xử lý kỷ luật						
		Kiểm tra ở cùng cấp		Kiểm tra cấp dưới		Tổ chức	Cán bộ, đoàn viên	Tổ chức			Đoàn viên			
		Tổ chức	Cán bộ, đoàn viên	Tổ chức	Cán bộ, đoàn viên			Khiển trách	Cảnh cáo	Giải tán	Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương													
2	CĐCS và Nghiệp đoàn trực thuộc LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương													
3	CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh													
	Tổng cộng													
	Tỷ lệ(%)													

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2017

ỦY BAN KIỂM TRA

LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương;
CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh

Biểu mẫu số 04

KẾT QUẢ KIỂM TRA QUẢN LÝ SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN VÀ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CÔNG ĐOÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

TT	Cấp Công đoàn	Kiểm tra ở đồng cấp						Kiểm tra cấp dưới						Ghi chú
		Số lần kiểm tra	Truy nộp 2% KPCĐ	Truy nộp 1% ĐP	T.nộp để ngoài sổ KT	Truy nộp khác	Tổng truy nộp	Số lần kiểm tra	Truy nộp 2% KPCĐ	Truy nộp 1% ĐP	T.nộp để ngoài sổ KT	Truy nộp khác	Tổng truy nộp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương													
2	CĐCS và Nghiệp đoàn trực thuộc LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương													
3	Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh													
	Tổng cộng													
	Tỷ lệ (%)													

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2017
ỦY BAN KIỂM TRA

LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương; CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh *Biểu mẫu số 05*

KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT VÀ THAM GIA GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

TT	Cấp Công đoàn	Số lượt người đến KN, TC	Số đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Công đoàn			Số đơn thư KN, TC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Nhà nước và các tổ chức khác			Kết quả			Ghi chú
			Số đơn khiếu nại	Số đơn tố cáo	Số đơn được giải quyết	Số đơn khiếu nại	Số đơn tố cáo	Số đơn được CĐ tham gia giải quyết	Số người được trở lại làm việc	Số người được hạ mức kỷ luật	Số người được g/q về các quyền lợi khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương											
2	CĐCS và Nghiệp đoàn trực thuộc LĐLĐ huyện, TP; Công đoàn ngành và tương đương											
3	Công đoàn cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh											
	Tổng công:											
	Tỷ lệ (%)											

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2017

ỦY BAN KIỂM TRA